

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2017/HS-PT
Ngày: 29-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thuyên

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Nguyễn Tài Sử

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Diễm My – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2017/HS-PT ngày 06 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn H và đồng phạm, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị cáo Đỗ Bá M đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2017/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

- Các bị cáo bị kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: **Đi**), sinh năm 1988 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi đăng ký HKTT: Thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở trước khi phạm tội: Không có nơi ở ổn định; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị H; chưa có vợ con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2016; tạm giam – Có mặt.

2. Phạm Thị H2, sinh năm 1986 tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 2, phường T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 6/12; con ông Phạm T và bà Tống Thị M; có chồng là Nguyễn Văn B (đã chết) và 01 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2016; tạm giam – Có mặt.

- Bị cáo kháng cáo:

Đỗ Bá M, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 10, phường A, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Học nghề may đệm da; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đỗ Bá T và bà Bùi Thị H; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2012/HSST ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, ngày 20/9/2012 chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2017 đến ngày 27/7/2017; tại ngoại – Có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Nguyễn Văn B (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại*: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của người bị hại*: Luật sư Lương Minh K, Văn phòng luật sư K1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/9/2016, Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2 và Đỗ Bá M nhậu tại quán Y (địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường T, thị xã G). Sau đó, Nguyễn Văn H có hẹn gặp anh Nguyễn Hữu V tại quán cà phê 7879 sát bên quán Y nên cả nhóm Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2 và Đỗ Bá M đi đến quán cà phê 7879, tại đây có cả một người tên T1 (chưa rõ nhân thân lai lịch). Trong lúc đang uống cà phê thì Nguyễn Văn H nhận được điện thoại của chị Nguyễn Thị Hà P rủ đến quán U (địa chỉ: Khu vực ngã ba nhà hàng S, tổ dân phố 2, phường T, thị xã G) nên Nguyễn Văn H rủ cả nhóm đi cùng, tất cả đồng ý.

Khi đi thì Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS 47B1 – 04.111 chở Phạm Thị H2, Đỗ Bá M điều khiển xe mô tô BKS 48B1 – 30.345 đi một mình, anh Nguyễn Hữu V điều khiển xe mô tô chở T1. Cả nhóm đi đến đường C đoạn đối diện cổng trường THPT G (địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường T, thị xã G) thì Nguyễn Văn H điều khiển xe đi chậm lại để gọi điện thoại, còn Đỗ Bá M điều khiển xe vượt lên đi trước khoảng 30-40m. Lúc này có anh Nguyễn Văn B điều khiển xe máy đi cùng chiều phía sau xe của Nguyễn Văn H, dùng tay phải nắm tóc Phạm Thị H2 kéo về phía sau làm cả hai bên đều ngã xuống đường. Anh Nguyễn Văn B xông đến túm tóc Phạm Thị H2, thấy vậy Nguyễn Văn H xông vào kéo anh Nguyễn Văn B ra đồng thời dùng tay khóa hai tay anh Nguyễn Văn B ra phía sau. Phạm Thị H2 đứng dậy đối diện anh Nguyễn Văn B chửi “*Tao với mày đã ly hôn rồi sao mày còn chặn đánh tao, hôm nay tao đánh cho chết mẹ mày luôn*”, và dùng hai tay tát vào mặt anh Nguyễn Văn B. Cùng lúc này, Đỗ Bá M điều khiển xe quay

lại và hỏi “*có việc gì vậy anh?*”, Nguyễn Văn H trả lời “*anh đang đi thi thăng này lòi con Huyền lại làm ngã xe*”. Nghe vậy, Đỗ Bá M xông vào dùng tay chân đâm đá vào người anh Nguyễn Văn B, do dép bị văng ra nên Đỗ Bá M không đánh nữa. Nguyễn Văn H buông anh Nguyễn Văn B ra rồi dùng tay đâm vào vùng đầu, mặt và dùng chân đá vào người Nguyễn Văn B, bị đánh nên anh Nguyễn Văn B ngồi bệt xuống lề đường. Phạm Thị H2 xông đến cầm túi xách đập liên tiếp vào người anh Nguyễn Văn B; Nguyễn Văn H dùng chân đá 01 cái vào người làm anh Nguyễn Văn B ngã đập phần đầu bên trái xuống nền đường nhựa. Ngay lúc đó, anh Nguyễn Văn K và anh Trần Văn B1 can ngăn nên Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2 không đánh anh Nguyễn Văn B nữa. Sau đó, Nguyễn Văn H đi nhặt đôi giày bị văng ra khi đá anh Nguyễn Văn B rồi cầm hai chiếc giày đi đến vị trí anh Nguyễn Văn B thì anh Nguyễn Văn K và anh Trần Văn B1 ngăn lại nên H nói dối “*để cháu lại nói chuyện với thằng này tý*” nên anh Nguyễn Văn K và anh Trần Văn B1 không ngăn Nguyễn Văn H nữa. Nguyễn Văn H đi đến vị trí anh Nguyễn Văn B nằm và dùng tay phải cầm đôi giày đập vào mặt anh Nguyễn Văn B, anh Nguyễn Văn K và anh Trần Văn B1 liền can ngăn nên Nguyễn Văn H dừng tay.

Sau khi bị đánh, anh Nguyễn Văn B được gia đình đưa về nhà nhưng có biểu hiện nôn ra máu nên gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông. Sau đó được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Phục hồi chức năng Tp. Hồ Chí Minh và Bệnh viện Trung ương Huế. Đến ngày 28/12/2016 anh Nguyễn Văn B tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 09/TgT ngày 18/11/2016 và số 29/TgT ngày 14/12/2016 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Anh Nguyễn Văn B có các dấu hiệu chính qua giám định gồm chấn thương sọ não (Tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết liềm não, lều tiểu não, khuyết lõm xương sọ vùng đỉnh chằm trái) và sẹo vết thương phần mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: Đường kính ổ khuyết xương sọ trên 10cm, đáy phập phồng, tỷ lệ 45%; máu tụ dưới màng cứng đã điều trị không có di chứng thần kinh, tỷ lệ 21% cộng lùi bằng 13.65%; sẹo số lượng ít, kích thước lớn, tỷ lệ 8% cộng lùi bằng 6,32%; tổng tỷ lệ 64,97% làm tròn bằng 65%.

Ngoài ra, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/TgT ngày 14/12/2016 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Nạn nhân bị đánh mạnh trực tiếp vào vùng đầu làm cho tổ chức não rung lắc và dịch chuyển gây nên đứt các mạch máu não nhỏ dưới màng cứng dẫn đến chảy máu dần dần tăng lên làm chèn ép tổ chức não. Gây nên đau đầu, nếu máu chảy với số lượng lớn có thể làm cho nạn nhân hôn mê dẫn đến tử vong nếu không được điều trị kịp thời.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 405GD/PC54 ngày 29/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn B là do suy hô hấp trên cơ địa chấn thương sọ não không hồi

phục. Cơ chế hình thành dấu vết tổn thương: Do quá trình phẫu thuật y khoa, điều trị lâu ngày nên không đủ cơ sở nhận định cơ chế hình thành tổn thương.

Vật chứng của vụ án: 01 túi xách nữ màu tím nhạt, bằng da, có dây đeo, kích thước 15x25cm, đã qua sử dụng (*thu giữ của Phạm Thị H2*).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2017/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã G quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2, Đỗ Bá M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm đ, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 04/12/2016.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm đ, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị H2 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 14/12/2016.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Bá M 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2017 đến ngày 27/7/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 02/10/2017, bị cáo Đỗ Bá M kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 04/10/2017, ông Nguyễn Văn Đ là người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo tăng mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2.

Ngày 18/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông kháng nghị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng không áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2, Đỗ Bá M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2, Đỗ Bá M về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và kháng cáo của người đại

diện hợp pháp của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật và phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2; áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị H2 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Bá M, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo M.

Luật sư Lương Minh K có ý kiến: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là có nhiều mâu thuẫn, nhưng Cơ quan điều tra không tiến hành thực nghiệm hiện trường. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thật thà khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là không đúng vì các bị cáo khai quanh co, chối tội. Đối với bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phúc thẩm lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người bị hại, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án là bị cáo Phạm Thị H2 dùng guốc nhọn đánh vào vùng đầu anh Nguyễn Văn B. Vì vậy, đây là hành vi phạm tội “*Giết người*” chứ không phải tội “*Cố ý gây thương tích*” như cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo quy định pháp luật.

Ông Nguyễn Văn Đ không có ý kiến, giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2, Đỗ Bá M không bào chữa, tranh luận; bị cáo Đỗ Bá M xin được hưởng án treo; các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qua quá trình điều tra xác định được vào tối ngày 26/9/2016, các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2 và Đỗ Bá M đã dùng tay chân, bị cáo Phạm Thị H2 có sử dụng túi xách đánh liên tiếp vào người, vùng mặt và vùng đầu anh Nguyễn Văn B. Hậu quả anh Nguyễn Văn B tử vong vào ngày 28/12/2016 do suy hô hấp trên cơ địa chấn thương sọ não không hồi phục.

Tại Công văn số 68/CV-TTPY ngày 21/02/2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông giải thích nguyên nhân dẫn đến suy hô hấp và tử vong của anh Nguyễn Văn B như sau:

“1. Trên hồ sơ bệnh án của bệnh viện Chợ Rẫy, khi mới nhập viện anh B không có biểu hiện viêm phổi, sau khi điều trị một thời gian đến ngày 11/10/2016 anh B mới xuất hiện bệnh viêm phổi. Ngày 18/11/2016 khi khám giám định

anh B vẫn đang có biểu hiện bị viêm phổi. Vậy anh B bị viêm phổi sau khi bị chấn thương sọ não nằm điều trị tại bệnh viện một thời gian. Suy hô hấp là giai đoạn cuối của bệnh viêm phổi nặng.

2. Bệnh viêm phổi, suy hô hấp dẫn đến tử vong của anh B có liên quan đến việc anh B bị chấn thương sọ não nặng điều trị không hồi phục, mối liên quan được thể hiện như sau: - Chấn thương sọ não nặng nằm điều trị lâu ngày, ăn uống kém, cơ thể suy kiệt dần, sức đề kháng giảm tạo điều kiện cho vi trùng xâm nhập cơ thể. - Vì nằm lâu, chăm sóc kém nên bị loét da, các cơ vùng tì đè như bả vai, mông, xương cụt... làm cho cơ thể bị thoát dịch và nhiễm trùng toàn thân, dẫn đến suy kiệt nhanh chóng. - Vì nằm lâu nên ứ đọng dịch ở phổi, thông khí ở phổi kém, cơ thể suy kiệt tạo điều kiện cho vi trùng phát triển tại phổi gây ra viêm phổi nặng dẫn đến suy hô hấp và tử vong.”

Đồng thời, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm; phù hợp với các chứng cứ tài liệu thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ buộc tội và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2 và Đỗ Bá M về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo tăng mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2 của ông Nguyễn Văn Đ là người đại diện hợp pháp của người bị hại và kháng nghị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng không áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông:

[2.1]. Đối với việc áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Trước khi xảy ra sự việc các bị cáo đánh anh Nguyễn Văn B, bị cáo Nguyễn Văn H đã uống rượu tại quán Y. Khi anh Nguyễn Văn B kéo tóc bị cáo Phạm Thị H2, làm cho cả hai xe, các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2 và anh Nguyễn Văn B đều ngã ra đường thì bị cáo Nguyễn Văn H có hành động dùng tay khoá hai tay anh Nguyễn Văn B ngược ra phía sau để các bị cáo Phạm Thị H2, Đỗ Bá M đánh anh Nguyễn Văn B rồi bị cáo mới buông anh Nguyễn Văn B ra và tiếp tục đánh anh B. Như vậy, hành vi đánh anh Nguyễn Văn B của bị cáo Nguyễn Văn H là không ngay tức khắc mà có gián đoạn về thời gian; đồng thời trước đó bị cáo có sử dụng rượu là chất kích thích nên Toà án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo “*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại*” và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không có căn cứ pháp luật.

Đối với bị cáo Phạm Thị H2:

6 Trước khi xảy ra sự việc các bị cáo

đánh anh Nguyễn Văn B, bị cáo cũng đã uống rượu tại quán Y. Tuy nhiên, bị cáo là người trực tiếp bị anh Nguyễn Văn B kéo tóc dẫn đến bị ngã ra đường; hành vi kéo tóc này của anh Nguyễn Văn B là *“hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”* thuộc trường hợp các hành vi bị cấm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Đồng thời, khi nhận ra người kéo tóc là anh Nguyễn Văn B, bị cáo Phạm Thị H2 đã chửi và đánh anh Nguyễn Văn B ngay tức khắc. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị H2 thuộc trường hợp *“Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại”* và Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Tại Công văn số 68/CV-TTPY ngày 21/02/2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông giải thích nguyên nhân dẫn đến suy hô hấp và tử vong của anh Nguyễn Văn B là xuất phát từ việc các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2 và Đỗ Bá M đánh anh B vào ngày 26/9/2016. Các bị cáo đánh anh B rất quyết liệt, kéo dài và anh B không thể phản kháng lại được thể hiện sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Thị H2 dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt đầu khung quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, chưa đủ sự răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội khi tội phạm về xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác đang ngày càng gia tăng. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại về tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2; chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc không áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H, không áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với bị Phạm Thị H2 và tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2.

[3]. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đỗ Bá M, Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi xảy ra sự việc các bị cáo đánh anh Nguyễn Văn B, bị cáo Đỗ Bá M cũng đã uống rượu tại quán Y; bị cáo không có mối quan hệ thân thiết với các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2. Nhưng khi nghe bị cáo Nguyễn Văn H nói lại sự việc anh Nguyễn Văn B kéo tóc bị cáo Phạm Thị H2 làm cả hai xe ngã ra đường, bị cáo Đỗ Bá M đã có hành vi xông vào đánh anh Nguyễn Văn B, thể hiện sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác vì hành vi kéo tóc bị cáo H2 của anh Nguyễn Văn B làm các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2 ngã ra đường không liên quan đến bị cáo M. Tuy hành vi đánh anh Nguyễn Văn B của bị cáo Đỗ Bá M có phần hạn chế hơn các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2, nhưng đây là vụ án có tính chất đồng phạm nên bị cáo phải chịu chung hậu quả đã xảy ra cùng các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị H2. Đồng thời, bị cáo là người có

nhân thân xấu. Toà áp cấp sơ thẩm đã đánh giá, xem xét toàn diện các tình tiết khách quan của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tuyên phạt bị cáo mức án 03 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra theo quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết ông Đỗ Ngọc V được tặng thưởng 01 Huân chương hạng nhì và 02 Huân chương hạng ba nhưng không có căn cứ về mối quan hệ giữa bị cáo và ông Đỗ Ngọc V, riêng đối với tình tiết ông Đỗ Ngọc V được tặng thưởng 01 Huân chương hạng nhất thì Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Bá M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại; sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật và phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị H2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Bá M; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Bá M.

1.1. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **09 năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 04/12/2016.

1.2. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm đ, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị H2 **08 năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 14/12/2016.

1.3. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Bá M **03 năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2017 đến ngày 27/7/2017.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Bá M phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CA thị xã G;
- VKSND thị xã G;
- TAND thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu THCTP, THS, HSVA.

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thuyên